

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/DS-ST.

Ngày: 19-8-2020.

*V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Tiết.

Ông Nguyễn Văn Bon.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 108/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958, địa chỉ: khu phố 2, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1949, địa chỉ: ấp V, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Bà H là chủ đại lý vé số, từ ngày 29 tháng 9 năm 2017 đến ngày 11 tháng 11 năm 2017, bà Nguyễn Thị Đ mua vé số của bà H để đi bán lẻ, hai bên thỏa thuận là thanh toán tiền mỗi ngày sau khi nhận vé số. Bà Đ còn nợ bà H tổng số tiền mua bán vé số là 9.530.000 đồng. Từ ngày 11 tháng 11 năm 2017 đến nay, bà Đ không lấy vé số của bà H, bà Đ không trả tiền cho bà H.

Nay bà H yêu cầu bà Đ trả cho bà H số tiền nợ mua bán là 9.530.000 đồng, không yêu cầu bà Đ trả tiền lãi, yêu cầu bà Đ trả một lần, trong thời gian ngắn.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Đ đã được Toà án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn, tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Thị Đ.

[3] Nguyên đơn và bị đơn có xác lập hợp đồng mua bán vé số từ ngày 29 tháng 9 năm 2017 đến ngày 11 tháng 11 năm 2017. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả tiền vào tháng 11 năm 2017, nên việc khởi kiện của nguyên đơn còn trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Bà Nguyễn Thị H yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ trả nợ tiền mua bán vé số với số tiền là 9.530.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi, yêu cầu trả một lần, trong thời gian ngắn. Bà Nguyễn Thị Đ không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của bà Nguyễn Thị H. Bà Nguyễn Thị H cung cấp được chứng cứ là sổ ghi nhận việc mua bán vé số có chữ ký tên của bà Nguyễn Thị Đ để chứng minh số tiền nợ trên. Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận giữa các bên, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 430 và 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận, buộc bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 9.530.000 đồng, bà Nguyễn Thị Đ còn phải chịu tiền lãi nếu như chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 12 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 357, 430, 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 12 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H, buộc bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 9.530.000 đồng (chín triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

****Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng